

CHỦ ĐỀ: MẸ VÀ NHỮNG NGƯỜI THÂN YÊU CỦA BÉ
Số tuần: 4 tuần từ ngày 25 tháng 11/2024 đến ngày 20 tháng 12/2024.

Mục tiêu giáo dục		Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
TT	Mục tiêu			
1. Lĩnh vực phát triển thể chất				
a. Phát triển vận động				
1	- Trẻ thực hiện được các động tác trong bài tập thể dục: Hít thở, tay, lưng/ bụng và chân.	- Hô hấp hít vào thở ra. - Tay: Đưa ra phía trước - Lưng bụng: Nghiêng người sang 2 bên. - Chân: Ngồi xuống, đứng lên.	*HĐ: Chơi tập có chủ định - Các bài tập phát triển chung. - Hô hấp: Tập hít vào thở ra. + Tay: Đưa ra phía trước + Lưng bụng: Nghiêng người sang 2 bên. + Chân: Ngồi xuống, đứng lên	
2	Trẻ có thể giữ được thăng bằng trong vận động : Đứng co 1 chân	- Đứng co 1 chân	* HĐ: Chơi tập có chủ định - Hoạt động PTVĐ. + Đứng co 1 chân TC: Bóng tròn to - Hoạt động chơi tập buổi chiều + TCM: Chim bay	
3	Trẻ thực hiện phối hợp vận động tay - mắt: Ném bóng về phía trước	- Ném bóng về phía trước	* HĐ: Chơi tập có chủ định - Hoạt động PTVĐ. - Ném bóng về phía trước TC: Bóng bay - Hoạt động chơi tập buổi chiều + TCM: Phi ngựa + TCM: Oan tù ti	
4	Trẻ biết phối hợp tay, chân, cơ thể trong khi Bò thẳng hướng có vật trên lưng	- Bò thẳng hướng có vật trên lưng	* HĐ: Chơi tập có chủ định - Hoạt động PTVĐ. + Bò thẳng hướng có vật trên lưng TC: Gieo hạt	

5	Trẻ thể hiện sức mạnh của cơ bắp trong vận động nhún bật về phía trước	- Nhún bật về phía trước	*HĐ: Chơi tập có chủ định - Hoạt động PTVĐ. + Nhún bật về phía trước TC: Dung dăng dung dẻ	
---	--	--------------------------	---	--

b. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe

13	- Trẻ biết tránh một số vật dụng, nơi nguy hiểm (bếp đang đun, phích nước nóng, xô nước, giềng)... khi được nhắc nhở	- Nhận biết một số vật dụng nguy hiểm, những nơi nguy hiểm không được phép sờ vào hoặc đến gần.	*Hoạt động chiều - Cô cho trẻ xem một số hình ảnh, video (bếp đang đun, phích nước nóng, xô nước, giềng)... cô giáo dục trẻ không được đến gần: bếp, phích nước...	
14	Trẻ biết và tránh một số hành động nguy hiểm (leo trèo lên lan can, chơi nghịch các vật sắc nhọn...) khi được nhắc nhở.	- Nhận biết một số hành động nguy hiểm và phòng tránh (leo trèo lên lan can, chơi nghịch các vật sắc nhọn...)	* Hoạt động chơi tập buổi chiều: Cô cho trẻ xem một số hành động nguy hiểm và dạy trẻ cách phòng tránh (leo trèo lên lan can, chơi nghịch các vật sắc nhọn...) sẽ rất nguy hiểm...	

2. Phát triển nhận thức.

15	- Trẻ biết sờ, nắn, nhìn, nghe, để nhận biết đặc điểm nổi bật của cái bát, cái thìa, cái bàn, cái ghế	- Sờ nắn, nhìn, sờ dùng trong gia đình nhận biết đặc điểm nổi bật của đồ dùng trong gia đình	*HĐ: Chơi tập có chủ định, hoạt động chơi tập buổi chiều HĐNB: Nhận biết cái bát, cái thìa (TCTV: Cái bát, cái thìa) HĐNB: Nhận biết cái bàn, cái ghế (TCTV: Cái bàn, cái ghế)	
16	- Trẻ biết sử dụng được một số đồ dùng, đồ chơi quen thuộc.	- Tên, đặc điểm nổi bật, công dụng và cách sử dụng đồ dùng, đồ chơi quen thuộc	* Hoạt động chơi ở các khu vực chơi: + Chơi thao tác vai: Bế em, nấu, xúc cho em ăn... + Khu VĐ: Chơi với bóng,	

			vòng - Khu vực HDVDV: Lồng hộp tròn, tập buộc dây,.... - Khu vực NT: Hát các bài hát chủ đề Khu đọc sách: xem sách, tranh, truyện về gia đình.	
17	- Trẻ có thể nói được tên, công việc của Bố, Mẹ, Ông, Bà, Anh, Chị, khi được hỏi.	- Tên và công việc của những người thân gần gũi trong gia đình.	* Hoạt động chơi tập có chủ định HĐNB: Tên, công việc của một số người trong gia đình HĐNB: Tên, công việc của mẹ	
20	- Trẻ biết chỉ/nói tên, lấy hoặc cất đúng đồ chơi màu đỏ/vàng/xanh theo yêu cầu.	- Màu đỏ, vàng, xanh - Đồ dùng, đồ chơi của bản thân và của nhóm/lớp	*HD: Chơi tập có chủ định HĐNB: Nhận biết cái bát, cái thìa (TCTV: Cái bát, cái thìa) HĐNB: Nhận biết cái bàn, cái ghế (TCTV: Cái bàn, cái ghế) HĐVDV: Di màu ngôi nhà HĐVDV: Xâu vòng hoa tặng mẹ HĐVDV: Tô màu cái bát HĐVDV: Xếp cái cổng - Chơi tập buổi chiều: TCM: Thi xem ai nhanh	
3. Phát triển ngôn ngữ.				
24	- Trẻ có thể hiểu nội dung truyện ngắn đơn giản như: Cả nhà ăn dưa hấu và trả lời được các câu hỏi về tên truyện, tên và hành động của các nhân vật	- Nghe lời nói với sắc thái tình cảm khác nhau. - Trả lời câu hỏi: cái gì?, làm gì?, ở đâu?, thế nào?, để làm gì?, tại sao?... - Kể lại đoạn truyện được nghe	*HD: Chơi tập có chủ định Truyện: Cả nhà ăn dưa hấu * Hoạt động chơi tập buổi chiều: Cô cho trẻ xem hình ảnh của các nhân vật trong truyện cả nhà ăn dưa hấu.	

		nhiều lần có sự gợi ý		
25	Trẻ biết phát âm rõ tiếng.	- Phát âm rõ tiếng	*Hoạt động chơi tập buổi chiều: Cô đọc cho trẻ nghe một số bài thơ, truyện ngắn như: Mẹ và con, yêu mẹ, dạy sớm Nghe ca dao: Công cha như núi thái sơn	
26	Trẻ đọc được theo cô các bài thơ ngắn như: Mẹ và con, yêu mẹ, dạy sớm với sự giúp đỡ của cô giáo	- Đọc các đoạn thơ, bài thơ ngắn có 3- 4 tiếng	- Hoạt động chơi - tập có chủ định + Thơ: Dạy sớm (TCTV: Sương trắng) - Thơ: Yêu mẹ (TCTV: Kề má) - Thơ: Mẹ và con (TCTV: Bắp ngô)	
27	- Trẻ nói được câu đơn, câu có 1- 2 tiếng chỉ hoạt động quen thuộc.	- Sử dụng các từ hành động quen thuộc trong giao tiếp.	*Hoạt động chơi: Giờ đón, trả trẻ: Cô cho trẻ nói các từ (Ba, mẹ, ăn, uống, bế, đi....)	
28	Trẻ biết sử dụng lời nói với các mục đích khác nhau: - Bày tỏ nhu cầu của bản thân.	- Sử dụng các từ chỉ hành động quen thuộc trong giao tiếp: Bày tỏ nhu cầu của bản thân.	*Hoạt động chơi tập các khu vực chơi: - Chơi thao tác vai: Bé em, nấu, xúc cho em ăn... - Khu vực VĐ: Bóng, vòng - Khu vực HDVĐV: Xếp cái công, xâu vòng... - Khu vực NT: Di màu ngôi nhà Khu vực đọc sách: Xem tranh về gia đình	
29	- Trẻ có thể nói to, đủ nghe, lễ phép.	- Sử dụng các từ thể hiện sự lễ phép khi nói chuyện với người lớn.	*Hoạt động chơi: Giờ đón, trả trẻ: Trò chuyện với trẻ về cách chào hỏi như trẻ chào cô, chào bố mẹ, nhẹ nhàng đủ nghe và biết lễ phép..	
4. Phát triển tình cảm kỹ năng xã hội và thẩm mỹ.				
32	Trẻ biết thể hiện điều mình thích và không	- Nhận biết một số đồ dùng, đồ chơi	*Hoạt động chơi các khu vực	

	thích.	yêu thích của mình	- Khi trẻ chơi, cô hỏi trẻ, con thích chơi ở khu vực nào nào? Con thích chơi với đồ chơi gì?.....	
33	- Trẻ có thể biểu lộ sự thích giao tiếp với người khác bằng cử chỉ, lời nói.	- Giao tiếp với những người xung quanh.	*Hoạt động chơi ở các khu vực - Chơi thao tác vai: Bế em, tiêm thuốc, cặp nhiệt độ khám bệnh.... - Khu vực VĐ: Chơi các đồ chơi vận động - Khu vực HĐVĐV: Xếp cái cổng, luồn dây qua ống.... - Khu vực NT: Chơi với các dụng cụ âm nhạc	
37	- Trẻ biết chào, tạm biệt, cảm ơn, ạ, vâng ạ.	-Thực hiện một số hành vi văn hóa và giao tiếp: chào tạm biệt, cảm ơn, nói từ “ạ”, ‘vâng ạ’; chơi cạnh bạn, không cầu bạn	*Hoạt động chơi: Giờ đón, trả trẻ: Cô nhắc trẻ chào bố mẹ, tạm biệt, cảm ơn....nói được và thể hiện từ lễ phép với bố mẹ ông bà và chơi với bạn phải biết chia sẻ đồ chơi không tranh đồ chơi của bạn.	
38	Biết thể hiện một số hành vi xã hội đơn giản qua trò chơi giả bộ (trò chơi bế em, cho em ăn...	- Tập sử dụng đồ dùng, đồ chơi.	*Hoạt động tập các khu vực chơi: - Chơi thao tác vai: Bế em, tiêm thuốc, khám bệnh... - Khu vực VĐ: Chơi trò chơi vận động - Khu vực HĐVĐV: xếp cái cổng, lồng hộp.... - Khu NT: Làm quen với bút (tô màu cái bát, ngôi nhà...) - Khu vực đọc sách: Xem ảnh về gia đình	

39	- Trẻ biết chơi thân thiện cạnh trẻ khác.	- Chơi thân thiện với bạn: chơi cạnh bạn, không tranh giành đồ chơi với bạn.	* Hoạt động chơi: Giờ đón, trả trẻ: Cô giáo dực trẻ chơi với bạn không tranh đồ chơi của nhau, biết chia sẻ đồ chơi.	
41	- Trẻ biết hát và vận động đơn giản theo một vài bài : Cháu yêu bà, mẹ yêu không nào, - Trẻ nghe hát, nghe nhạc bài: Cả nhà thương nhau	- Hát và tập vận động đơn giản theo nhạc. - Nghe hát, nghe nhạc với các giai điệu khác nhau, nghe âm thanh các dụng cụ	* Hoạt động chơi - tập có chủ định. Âm nhạc: - Dạy hát: Cháu yêu bà + TC: Tai ai tỉnh. - VDTN: Mẹ yêu không nào NN-NH: Bàn tay mẹ NNNH: Cả nhà thương nhau + TC: Nghe âm thanh đoán dụng cụ - Biểu diễn âm nhạc + Hát: Cháu yêu bà + VD: Mẹ yêu không nào + NH-NH: Cả nhà thương nhau + TC: Nghe âm thanh đoán tên dụng cụ - Chơi với các dụng cụ âm nhạc: Xắc xô, phách tre, trống - Hoạt động chơi tập buổi chiều: Cô cho trẻ nghe các bài hát về chủ đề.	
42	- Trẻ thích tô, di màu, xếp hình, xem sách (cầm bút di màu, vẽ nguyệt lịch ngoạc)	-Di, tô màu các đường nét khác nhau, xếp hình - Xem sách	* HĐ chơi - tập có chủ đích - HĐVDV: - Di màu ngôi nhà - Xâu vòng màu xanh, đỏ - Tô màu cái bát - Xếp cái cổng * Hoạt động chơi tập	

			các khu vực + Khu vực HDVĐV: Xâu vòng, di màu, tô màu, xếp hình - Xem tranh ảnh về đồ dùng trong gia đình	
--	--	--	---	--

Người lập

Phó Hiệu Trưởng

Cà Thị Nghĩa

Bùi Thị Dung

